

Số: /KH - UBND

*Cẩm Bình, ngày 06 tháng 02 năm 2024*

**KẾ HOẠCH**  
**Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm năm 2024**

Thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy - HĐND về việc thực hiện chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2024.

Thực hiện Kế hoạch số: 34/KH-UBND ngày 02/02/2024 của UBND huyện Cẩm Thủy về kế hoạch phát triển chăn nuôi năm 2024.

Ủy ban nhân dân xã Cẩm Bình xây dựng và ban hành Kế hoạch Phát triển chăn nuôi trên địa bàn năm 2024 với những nội dung như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Khai thác, sử dụng nguồn lực và phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của huyện, và nhu cầu đa dạng của từng thị trường để phát triển chăn nuôi theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu; gắn với chuỗi giá trị, nâng cao giá trị gia tăng, ứng dụng công nghệ cao, bảo đảm an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, tạo sinh kế, nâng cao thu nhập và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của các địa phương.

**2. Yêu cầu**

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, Chính quyền các cấp, nhất là cấp cơ sở về việc chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác phát triển chăn nuôi. Tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người chăn nuôi về sản xuất chăn nuôi theo chuỗi giá trị hàng hóa. Khuyến khích xây dựng và nhân rộng các mô hình an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học; mô hình liên kết chuỗi gắn với truy xuất nguồn gốc và tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi. Rà soát, đánh giá xây dựng kế hoạch di dời các cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi.

- Chuyển đổi phương thức chăn nuôi từ nhỏ lẻ sang chăn nuôi tập trung, trang trại hoặc liên kết các hộ thành nhóm hộ, tổ hợp tác, hợp tác xã để phát triển chăn nuôi ứng dụng khoa học, công nghệ trong chăn nuôi, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh của sản phẩm chăn nuôi.

- Tổng đàn chăn nuôi:

+ Đàn trâu, bò đạt 480 con trở lên.

+ Đàn lợn đạt 2.400 con trở lên.

+ Đàn gia cầm đạt 50.000 con trở lên

+ Vật nuôi khác: Đàn dê 750 con trở lên

- Sản phẩm thủy sản:

+ Sản lượng nuôi trồng, khai thác thủy sản 60 tấn.

+ Sản lượng trứng: 1,5 triệu quả trứng gia cầm.

## **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH.**

### **1. Thông tin tuyên truyền.**

- Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền để nâng cao nhận thức và tầm quan trọng của các cấp chính quyền, các ngành, các cơ quan, doanh nghiệp, các đoàn thể chính trị xã hội, cộng đồng dân cư và mỗi người dân về định hướng chung của ngành chăn nuôi, các mục tiêu, quan điểm, vai trò và tầm quan trọng của phát triển chăn nuôi đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng; đồng thời, tiếp tục chú trọng nội dung tuyên truyền, tập huấn Luật Chăn nuôi, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; Quyết định số 4010/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết số 172/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quyết định khu vực không được phép chăn nuôi và quyết định vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Thông tin, tuyên truyền phổ biến các chủ trương, cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh; quán triệt sâu sắc cho toàn thể cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ đảng viên trực tiếp làm việc, tiếp xúc với người chăn nuôi để tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi hiểu, đồng thuận tổ chức thực hiện, từng bước thay đổi nhận thức và các thói quen không phù hợp trong chăn nuôi, giết mổ, chế biến và tiêu dùng sản phẩm chăn nuôi.

- Khuyến khích chăn nuôi theo chuỗi khép kín, bảo đảm người chăn nuôi có thể làm chủ được kỹ thuật để sản xuất sản phẩm chăn nuôi an toàn và hiệu quả.

### **2. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước ngành chăn nuôi, thú y**

- Tiếp tục đào tạo nâng cao năng lực quản lý nhà nước cho cán bộ chăn nuôi, thú y các cấp, nhất là hệ thống chăn nuôi thú y cấp xã. Quản lý dịch bệnh và an toàn thực phẩm cho người chăn nuôi thông qua các chương trình tập huấn.

- Đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ về chăn nuôi, thú y để mọi thành phần kinh tế có thể tham gia nhằm công khai, minh bạch các hoạt động quản lý và cung cấp cho người dân chất lượng dịch vụ tốt nhất.

- Thay đổi cách tiếp cận, quản lý chất lượng sản phẩm để người sản xuất, kinh doanh tự chủ động trong việc kiểm soát chất lượng, an toàn sản phẩm của mình trước khi đưa ra thị trường.

### **3. Nâng cao năng suất, chất lượng giống vật nuôi.**

- Tiếp tục cải tiến nâng cao tầm vóc đàn bò theo kế hoạch chung của tỉnh, phát triển mạng lưới thụ tinh nhân tạo và sử dụng một số giống bò có khả năng thích nghi với điều kiện sinh thái trong tỉnh để tạo đàn cái nền phục vụ cho lai tạo giống bò thịt chất lượng cao.

- Bình tuyển, chọn lọc đàn trâu trong sản xuất, tạo đàn cái nền và đực giống tốt cung cấp cho nhu cầu cải tiến, nâng cao chất lượng đàn.

- Quản lý giống lợn, giống gia cầm gắn với từng vùng sản xuất, từng thương hiệu sản phẩm. Hàng năm, tổ chức đánh giá, bình tuyển chất lượng đàn lợn giống trên địa bàn nhằm loại thải giống kém chất lượng, không có lý lịch, nguồn gốc rõ ràng để nâng cao hiệu quả sản xuất.

### **4. Nâng cao chất lượng, hạ giá thành thức ăn chăn nuôi.**

- Chuyển đổi diện tích cây trồng kém hiệu quả sang trồng cỏ, trồng ngô sinh

khối...kết hợp với công nghệ chế biến thức ăn thô xanh hỗn hợp để phát triển chăn nuôi, vỗ béo trâu, bò, dê ...

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chất lượng thức ăn chăn nuôi, nhất là các chỉ tiêu an toàn đối với thức ăn chăn nuôi, phát hiện và xử lý nghiêm theo pháp luật các trường hợp sản xuất, bổ sung chất cấm, chất kích thích sinh trưởng cấm dùng trong thức ăn chăn nuôi.

#### **5. Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh và bảo vệ môi trường.**

- Chủ động tổ chức và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn dịch bệnh đàn gia súc, gia cầm và các vật nuôi khác; xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh, nhất là cơ sở nuôi con giống, ấp nở gia cầm; tăng cường quản lý nhà nước về cơ sở chăn nuôi quy mô vừa và nhỏ; quản lý công tác giống vật nuôi theo quy định; công tác khai báo ban đầu về chăn nuôi và xử lý vi phạm liên quan đến chăn nuôi, thú y ...

- Áp dụng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt (VietGAHP) đối với các cơ sở chăn nuôi. Nâng cao tỷ lệ tiêm phòng bắt buộc và có biện pháp loại trừ các cá thể mang trùng đối với các bệnh nguy hiểm, tạo đàn gia súc, gia cầm sạch bệnh.

- Tăng cường kiểm soát môi trường và nâng cao hiệu quả xử lý chất thải chăn nuôi. Đẩy mạnh ứng dụng các loại công nghệ xử lý chất thải chăn nuôi gắn với sản xuất phân bón hữu cơ, sản xuất năng lượng tái tạo.

#### **7. Đào tạo, tập huấn.**

- Phối hợp với các trung tâm đào tạo nghề cho người chăn nuôi, chủ cơ sở chăn nuôi thuộc diện phải di dời khỏi khu vực không được phép chăn nuôi theo quy định hoặc có nhu cầu chuyển đổi sang lĩnh vực sản xuất, kinh doanh khác thuận lợi hơn.

- Đào tạo cho người chăn nuôi kỹ năng quản trị, kỹ thuật chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm thông qua các chương trình tập huấn, dạy nghề, hoạt động khuyến nông.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện được thực hiện từ các nguồn phân bổ hoạt động và kinh phí lồng ghép từ các chương trình, dự án khác.

2. Kinh phí tự có của các tổ chức, cá nhân, huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp từ các nhà tài trợ, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài xã.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

#### **1. Đối với các thôn:**

- Tiến hành tổ chức hội nghị tổng kết công tác chăn nuôi năm 2023, xây dựng kế hoạch, đề ra mục tiêu, chỉ tiêu và các giải pháp để thực hiện có hiệu quả công tác chăn nuôi năm 2024.

- Căn cứ quy định mật độ chăn nuôi, tiến hành rà soát diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn các đơn vị. Rà soát lại các quỹ đất phù hợp để phát triển chăn nuôi, tạo điều kiện để người dân thuê, thâu đất lâu dài để phát triển chăn nuôi theo đúng quy định.

- Trên cơ sở lợi thế của đơn vị, phối hợp với các phòng, ngành chuyên môn để khuyến cáo, tư vấn để người dân phát triển chăn nuôi đem lại hiệu quả kinh tế cao,

chăn nuôi gắn với bao tiêu sản phẩm, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Chỉ đạo quyết liệt hơn, hiệu quả hơn trong công tác thú y, đặc biệt là công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm (GSGC), xử lý nghiêm các trường hợp cố tình không thực hiện tiêm phòng bắt buộc cho đàn GSGC, các trường hợp chăn nuôi gây ô nhiễm môi trường và không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo đúng quy định.

## **2. Đối với Công chức phụ trách Tài Nguyên -Môi trường.**

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành liên quan tham mưu, chỉ đạo các thôn bổ xung, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất để xây dựng các trang trại chăn nuôi phù hợp và đúng quy định (đối với các đơn vị có nhu cầu); thường xuyên kiểm tra việc duy trì đảm bảo vệ sinh môi trường đối với các trang trại, khu vực chăn nuôi theo đúng quy định.

## **3. Công chức phụ trách Lao động Thương binh và Xã hội.**

Chủ trì, phối hợp với Ban Nông nghiệp, các thôn xây dựng và triển khai chương trình đào tạo nghề, chuyên đổi nghề cho người chăn nuôi.

## **4. Công chức phụ trách Văn hóa thông tin thể thao & Du lịch.**

Chủ động phối với các ngành chức năng, các thôn, thực hiện xây dựng tin bài phát thanh, tăng cường thời lượng phát thanh để người dân hiểu rõ hơn về các chính sách trong chăn nuôi để đăng ký thực hiện; chăn nuôi phải đảm bảo vệ sinh môi trường, chủ động phòng chống dịch bệnh và tiêm phòng vắc xin cho gia súc, gia cầm ...

## **5. Ban Nông nghiệp, cán bộ thú y.**

- Phối hợp với các phòng, ngành thực hiện tốt các dịch vụ trong chăn nuôi như: Công tác chuyển giao các tiến bộ KHKT mới, xây dựng các mô hình, lựa chọn các mô hình chăn nuôi có hiệu quả và phù hợp với điều kiện kinh tế các hộ dân trên địa bàn xã để xây dựng, hội thảo nhằm nhân rộng mô hình.

- Phối hợp với các phòng, ngành liên quan và các thôn làm tốt công tác tham mưu, kiểm tra, hướng dẫn, thực hiện phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm để chăn nuôi đạt hiệu quả cao.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân phát triển chăn nuôi đảm bảo kế hoạch đề ra, chăn nuôi phải đảm bảo an toàn dịch bệnh, bảo vệ môi trường và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm./.

### ***Nơi nhận:***

- Phòng NN&PTNT (B/c);
- TTr Đảng ủy, HĐND (B/c);
- Chủ tịch, PCT UBND (B/c);
- UBMTTQ, các ban, ngành đoàn thể xã (P/h);
- 11 thôn (T/hiện);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Minh Đức**